

Bản án số: 793/2020/HS-PT

Ngày: 30/9/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Ngọc Huân**.

Ông **Phạm Năng Thành**.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Công Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Duyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 619/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo **Nguyễn Viết T** do có kháng nghị của VKSND Thành phố Hà Nội và kháng cáo của anh **Nguyễn Văn D** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**1. Bị cáo bị kháng nghị:** Nguyễn Viết T, Giới tính: Nam, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1989. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: ....., Nam Từ Liêm, Hà Nội. Con ông: Nguyễn Viết M. Con bà Nguyễn Thị L. Gia đình 02 anh em, bị can là con thứ hai. Vợ: Phạm Thị D, sinh năm 1991 có 01 con sinh năm 2015.

**Nhân thân:**

- Ngày 07 tháng 2 năm 2008, TAND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản là 2.850.000 đồng). Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04 tháng 7 năm 2008.

**Tiền án:** - Ngày 15 tháng 11 năm 2010, TAND huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản là 4.800.000 đồng), tính từ ngày 11/8/2010, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11 tháng 11 năm 2011 – chưa được xóa án tích.

- Ngày 13 tháng 01 năm 2012, TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính từ ngày 11/11/2011; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11 tháng 11 năm 2014 – chưa được xóa án tích.

- Ngày 19 tháng 12 năm 2016, TAND quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Trị giá tài sản là 14.740.000 đồng), tính từ ngày 30/9/2019; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2018 – chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/10/2019, hiện đang giam giữ tại Trại tạm giam số 1 - CATP Hà Nội. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại không có kháng cáo:**

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1987. (Vắng mặt tại phiên tòa).

HKTT: ...., huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Anh Nguyễn Duy Đ, sinh năm : 1993(Vắng mặt tại phiên tòa).

HKTT: ....., huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

3. Anh Nguyễn Khắc G, sinh năm: 1992. (Vắng mặt tại phiên tòa).

HKTT: Phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan kháng cáo:** Anh Nguyễn Văn D ; Nơi ở: Số 50 ngõ 177 Cầu Diễn, tổ 13, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Viết T điều khiển xe máy kiểu dáng Honda Cub màu đỏ, BKS: 29AA – 138.52, mang theo cờ lê và đục đi lang thang với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu nhà trọ số 2 ngách 50/142 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy khu nhà không khóa cửa, nên T đã đi vào để trộm cắp tài sản. T sau đó đã phá khóa cửa phòng 601 lấy trộm hai chiếc máy tính xách tay (laptop) gồm: 01 chiếc Dell Vostro 1450 màu đen và 01 chiếc Dell Inspirion 5100 màu đen của chị Phạm Thị H. Sau đó, T đi xuống tầng 04 tiếp tục phá khóa cửa phòng 401

của anh Nguyễn Duy Đ trộm cắp 03 chiếc Laptop, gồm: 01 chiếc Dell Vostro 3460 màu nâu, 01 chiếc Dell Vostro 5568 màu vàng và 01 chiếc Asus K46CA màu đen. Sau khi trộm cắp 05 chiếc laptop trên, T mang đến cửa hàng sửa chữa laptop số 50 ngõ 177 Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội bán cho chủ cửa hàng là anh Nguyễn Văn D với giá 8.000.000đồng. T bộ số tiền này T đem đi tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 13h ngày 02 tháng 10 năm 2019, Nguyễn Viết T tiếp tục mang theo cò lê và đục, đi đến khu nhà trọ số 1 ngõ 230/69 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trộm cắp tài sản. Tại đây, T đã phá khóa cửa phòng số 401 của anh Nguyễn Khắc G vào trộm cắp 02 chiếc Laptop, gồm: 01 chiếc Dell Inspiron 15R – 5537 màu bạc và 01 chiếc Lenovo G470 màu đen. Sau khi trộm cắp được tài sản, T tiếp tục mang đến cửa hàng sửa chữa Laptop số 50 ngõ 177 Cầu Diễn bán cho anh Nguyễn Văn D với giá 4.000.000đ. T bộ số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 15h00 phút ngày 08/10/2019, Nguyễn Viết T tiếp tục mang theo cò lê và đục đi đến căn nhà số 4 ngách 50/60 Mễ Trì Thượng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm của chị Nguyễn Thị Phương I để trộm cắp tài sản. T thấy chị I đang ngủ trên ghế nên đột nhập vào nhà định trộm cắp tài sản thì bị chị I tỉnh dậy phát hiện nên T để lại xe máy cùng cò lê, đục trên giỏ xe và bỏ chạy. Khoảng 30 phút sau T quay lại xin xe nhưng chị I không đồng ý nên T bỏ đi. Qua xác minh, Cơ quan công an đã xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là chị Phạm Thị D là vợ của Nguyễn Viết T nên đã triệu tập Nguyễn Viết T đến làm việc.

Tại Cơ quan công an, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm Nguyễn Viết T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, anh Nguyễn Văn D khai: T là khách hay đến sửa điện thoại ở cửa hàng của anh D. Khi T bán laptop cho anh D, T nói đây là máy tính xách tay do sinh viên cầm cho T, hết hạn thì T đem bán để lấy lại vốn. Anh D tin tưởng T nên không hỏi thêm, D không biết là tài sản do phạm tội mà có.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của anh Nguyễn Duy Đ 01 chiếc USB có chứa dữ liệu Camera ghi lại hình ảnh Nguyễn Viết T trộm cắp tài sản.

- Thu giữ của chị Nguyễn Thị Phương I 01 chiếc xe máy kiểu dáng Honda Cub màu đỏ, BKS: 29AA – 138.52, 01 chiếc đục và 01 chiếc cò lê bằng kim loại.

- Thu giữ của anh Nguyễn Văn D 07 chiếc laptop đã mua của Nguyễn Viết T ngày 25/9/2019 và 02/10/2019, gồm: 01 chiếc Dell Inspiron 15R - 5537 màu bạc, 01 chiếc Lenovo G470 màu đen, 01 chiếc Dell Vostro 5568 màu vàng, 01

chiếc Dell Vostro 3460 màu nâu, 01 chiếc Asus K46CA màu đen, 01 chiếc Dell Inspiron 5100 màu đen, 01 chiếc Dell Vostro 1450 màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 438 ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Dell Inspiron 15R – 5537 (Core i5) màu xám – bạc*, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Lenovo G470 màu đen*, đã qua sử dụng có giá trị 2.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Dell Vostro 5568 (Core i5) màu vàng*, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Dell Vostro 3460 (Core i5) màu nâu*, đã qua sử dụng có giá trị 6.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Asus K46CA màu đen*, đã qua sử dụng có giá trị 4.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Dell Inspiron 5100 (Core i3) màu đen*, đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu *Dell Vostro 1450 (Core i3)*, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Viết T trộm cắp là **29.500.000đ** (Hai mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng: Trao trả chiếc laptop Dell Inspiron 15R - 5537 màu bạc và Lenovo G470 màu đen cho anh Nguyễn Khắc G; trao trả 01 chiếc máy tính Dell Vostro 5568 màu vàng, 01 chiếc laptop Dell Vostro 3460 màu nâu và 01 chiếc laptop Asus K46CA màu đen cho anh Nguyễn Duy Đ; trao trả 01 chiếc laptop Dell Inspiron 5100 màu đen và 01 chiếc laptop Dell Vostro 1450 màu đen cho chị Phạm Thị H.

Đối với chiếc xe máy kiểu dáng Honda Cub màu đỏ, BKS: 29AA - 138.52 qua điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị Doan – vợ T, chị Doan không biết việc T sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên ngày 19 tháng 11 năm 2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 113 xử lý đồ vật, tài liệu trao trả chiếc xe máy trên cho chị Phạm Thị Doan.

Người bị hại đã nhận lại T bộ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về mặt dân sự.

Tại cơ quan điều tra anh Nguyễn Văn D khai khi mua tài sản của Nguyễn Viết T không biết là những tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Anh D không yêu cầu T trả lại số tiền đã mua máy tính và không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2020/TLST-HS ngày 6 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã xét xử có mặt bị cáo, vắng mặt anh Nguyễn Văn D. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã quyết định:

Căn cứ vào điểm g Khoản 2 Điều 173, Điểm s,r Khoản 1 Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 42 (*Bốn hai*) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2019.

Về dân sự: Không giải quyết.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 16/3/2020 anh Nguyễn Văn D kháng cáo yêu cầu bị cáo T trả lại anh số tiền 12.000.000đ. Tòa án đã triệu tập Hợp lệ 2 lần nhưng anh D không yêu cầu giải quyết kháng cáo và không đến phiên tòa không có lý do.

Ngày 24/3/2020 VKSND Thành phố Hà Nội kháng nghị đề nghị xử lý vật chứng nội dung: Sau khi bị cáo T trộm cắp máy vi tính bán cho anh D được 12.000.000đ, anh D không yêu cầu T trả lại số tiền trên, đây là tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tình chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị sửa bản án sơ thẩm đề nghị cấp phúc thẩm truy thu của bị cáo Nguyễn Viết T số tiền 12.000.000đ sung quỹ Nhà Nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hình thức:** Kháng nghị số 08 ngày 24/3/2020 của VKSND Thành Phố Hà Nội trong thời hạn nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Đối với kháng cáo của anh Nguyễn Văn D trong thời hạn được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

**[2] Về nội dung:** Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25 tháng 9 năm 2019 tại khu nhà trọ số 2 ngách 50/142 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Viết T đã có hành vi trộm cắp tài sản, gồm: 01 chiếc laptop Dell Vostro 1450 màu đen trị giá 3.000.000đồng và 01 chiếc laptop Dell Inspiron 5100 màu đen trị giá 2.500.000đồng của chị Phạm Thị H; trộm cắp 01 chiếc laptop Dell Vostro 3460 màu nâu trị giá 6.000.000đồng, 01 chiếc

laptop Dell Vostro 5568 màu vàng trị giá 6.000.000đồng và 01 chiếc laptop Asus K46CA màu đen trị giá 4.000.000đồng của anh Nguyễn Duy Đ và bán cho anh Nguyễn Văn D với giá 8.000.000đồng.

Khoảng 13h ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại nhà số 1 ngõ 230/69 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Nguyễn Viết T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc laptop Dell Inspiron 15R – 5537 màu bạc trị giá 6.000.000đồng và 01 chiếc Lenovo G470 màu đen trị giá 2.000.000đồng của anh Nguyễn Khắc G sau đó bán cho anh Nguyễn Văn D với giá 4.000.000đ

**[3] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn D và kháng nghị của VKSND Thành phố Hà Nội Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể trực tiếp là quyền sở hữu về tài sản của người khác gây mất trật tự ổn định xã hội. Cấp sơ thẩm xét xử về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ đúng pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh D không đến phiên tòa không có lý do và không yêu cầu giải quyết kháng cáo được coi là từ bỏ quyền kháng cáo vì vậy cấp phúc thẩm đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Nguyễn Văn D theo Điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với Nguyễn Văn D tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do khi mua tài sản của Nguyễn Viết T không biết là những tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Trong giai đoạn Điều tra anh D không yêu cầu T trả lại số tiền đã mua máy tính và không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự.

Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm vắng mặt anh D trong trường hợp này cấp sơ thẩm phải giải quyết quyết định đối với số tiền 12.000.000đ anh D đã đưa cho bị cáo T để mua máy tính nhưng cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là thiếu sót. Sau khi xét xử sơ thẩm anh D kháng cáo nhưng sau đó không yêu cầu giải quyết, đây là số tiền bị cáo được lợi do thu lợi bất chính nên truy thu sung quỹ Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì vậy chấp nhận kháng nghị số 08 ngày 24/3/2020 của VKSND Thành Phố Hà Nội, sửa bản án sơ thẩm số 45/2020/TLST-HS ngày 6 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội về phần các biện pháp tư pháp, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

**[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.**

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:** Điểm b, đ khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của anh Nguyễn Văn D.

-Chấp nhận kháng nghị số 08 ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2020/TLST-HS ngày 6 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội về biện pháp tư pháp.

- Về Biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Nguyễn Việt T số tiền 12.000.000đ Sung quỹ Nhà nước.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QNVLQ;
- TAND Q. Nam Từ Liêm;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS H. Q. Nam Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ THỊ THU THỦY**